

BÀI SỐ 1

Tổng quan về các mô hình tâm lý

(Bài học tiếp theo)

TS .Nguyễn Thị Tuyết

Viện Sư phạm kỹ thuật

❑ NỘI DUNG BÀI HỌC

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

(Cơ sở sinh lý thần kinh về con người với tư cách là người chế tạo và vận hành công nghệ)

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

4.1.1. Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người

4.1.2. Tâm lý người mang tính chủ thể

4.1.3. Tâm lý người mang bản chất xã hội – lịch sử

4.2. Các quan điểm tâm lý học khác về bản chất tâm lý người

4.2.1. Tâm lý học duy tâm

4.2.2. Tâm lý học duy vật thô sơ

4.2.3. Tâm lý học hành vi

4.2.4. Phân tâm học

❑ MỤC TIÊU BÀI HỌC

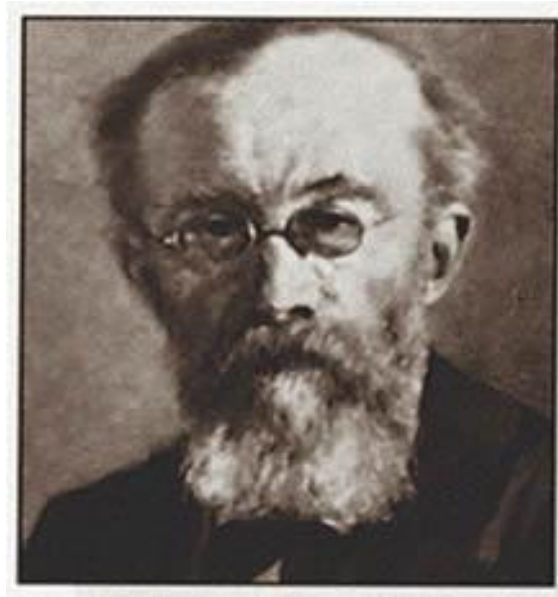
Sau bài này, các bạn sẽ nắm được những vấn đề sau:

- Ứng dụng cơ sở sinh lý, cơ chế tâm lý và các qui luật tâm lý trong hoạt động điều khiển và vận hành máy móc của người kỹ sư.
- Thấy được ý nghĩa của hiểu biết khoa học tâm lý ứng dụng trong nghề nghiệp kỹ thuật.
- Lấy được ví dụ minh họa trong thực tiễn hoạt động kỹ thuật.

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

- ❖ Năm 1879, tại Đại học Leipzig (Đức) một phòng thí nghiệm tâm lý học (thực chất là sinh lý-tâm lý) thì tâm lý học mới được coi là một khoa học độc lập với triết học, có đối tượng nghiên cứu, có chức năng, nhiệm vụ riêng.



- ❖ Wilhelm Wundt đã tập hợp các phạm trù, khái niệm TLH và nghiên cứu tâm lý, ý thức một cách khách quan bằng quan sát, thực nghiệm, đo đạc... → **TLH trở thành một khoa học độc lập**

Wilhelm Wundt (seated) in the world's first psychology lab (1879) at the University of Leipzig in Germany.¹. Nguồn: :**History of psychology**: <http://psychology.about.com/od/historyofpsychology/f/first-psychology-lab.htm>

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

- ❖ TLH hành vi
- ❖ TLH Ghestal
- ❖ Phân tâm học

- ❖ TLH nhân văn
- ❖ TLH nhận thức
- ❖ TLH hoạt động

Cuối TK 19 đầu TK 20 nhiều nhà TLH tìm các hướng nghiên cứu khác nhau trong đó: Từ lĩnh vực đầu tiên là TLH đại cương đến nay có tới 40 – 50 ngành khác nhau và các tiểu ngành của khoa học tâm lý

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

Quan điểm của CNDV biện chứng về tâm lý người:

Đây là dòng phái lấy triết học Mác - Lênin làm cơ sở lý luận và phương pháp luận, xây dựng nền tâm lý học lịch sử người:
“Tâm lý là sự phản ánh thế giới khách quan vào não thông qua hoạt động” → Tâm lý học Mácxít gọi là : Tâm lý học hoạt động.



L.X.Vurgótski(1896-1934)

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

- Tâm lý là sự *phản ánh hiện thực khách quan vào não* thông qua hoạt động.
- Tâm lý người có cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội, được hình thành trong hoạt động, giao tiếp và trong các mối quan hệ xã hội.
- Tâm lý người mang bản chất xã hội và mang tính lịch sử
- Tâm lý là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp.



L.X.Vurgótski(1896-1934)

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



Quan niệm khoa học về bản chất hiện tượng tâm lý người – đó là quan niệm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử.



Vygotski

Nội dung

➤ Tâm lý của con người là chức năng của bộ não, là sự phản ánh hiện thực khách quan vào bộ não người thông qua chủ thể mỗi con người. Tâm lý có bản chất xã hội và mang tính lịch sử .

Nguồn: Nguyễn Quang Uẩn(2001), Tâm lý học đại cương (Tr 17)

Phân tích

- Là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người (1)
- Tâm lý mang tính chủ thể (2)
- Tâm lý người mang bản chất xã hội - lịch sử (3)

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.1 *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

Tâm lý

Là gì?

- Đó là (***bản sao chép, bản chụp***) về thế giới khách quan thông qua lăng kính chủ quan.
- Đó sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh, bộ não người - ***tổ chức vật chất cao nhất.***

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người



Tại sao?

- ✓ Phản ánh là quá trình tác động qua lại giữa hệ thống này và hệ thống khác. Kết quả là để lại dấu vết (hình ảnh) ở cả hai hệ thống.
- Các loại phản ánh
 - Phản ánh cơ học
 - Phản ánh vật lý
 - Phản ánh hoá học
 - Phản ánh sinh lý (động thực vật)
 - Phản ánh xã hội

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.1 *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*



sáng nở bung trắng tinh khiết trưa dần dần chuyển sang màu hồng rồi hồng đậm, tối đến hoa đỏ thẫm rồi héo tàn.

<https://baokhuyennong.com/cay-hoa-phu-dung/>



<https://nhandan.com.vn/du-lich/du-lich-viet-nam-vuot-kho-tim-thoi-co-trong-thach-thuc-627470/>



Phương trình phản ứng của Hidro(H_2) và Oxy(O_2)

- Tạo H_2 bằng cách cho kim loại đứng trước H trong dãy điện hóa tác dụng với Axit : HCl hoặc H_2SO_4 ...
- Oxy(O_2) có thể lấy trực tiếp trong không khí hoặc cũng có thể tạo bằng cách nhiệt phân muối giàu Oxy như KNO_3 hay KMnO_4 ...
- Phương trình trên được thực hiện ở 550°C

Thực Hiện : Thầy Liêm

<https://www.google.com/search?q=c%C3%A2n+b%E1%BA%B1ng+ph%C6%B0%C6%A1ng+tr%C3%ACnh+O2%2B+H2O&tbm=isch&ved=2ahUKEwjOqsXXiqLvAhULWpQKHVDGB38Q2>

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

**4.1. 1. Tâm lý là sự
phản ánh hiện thực
khách quan vào
não người**

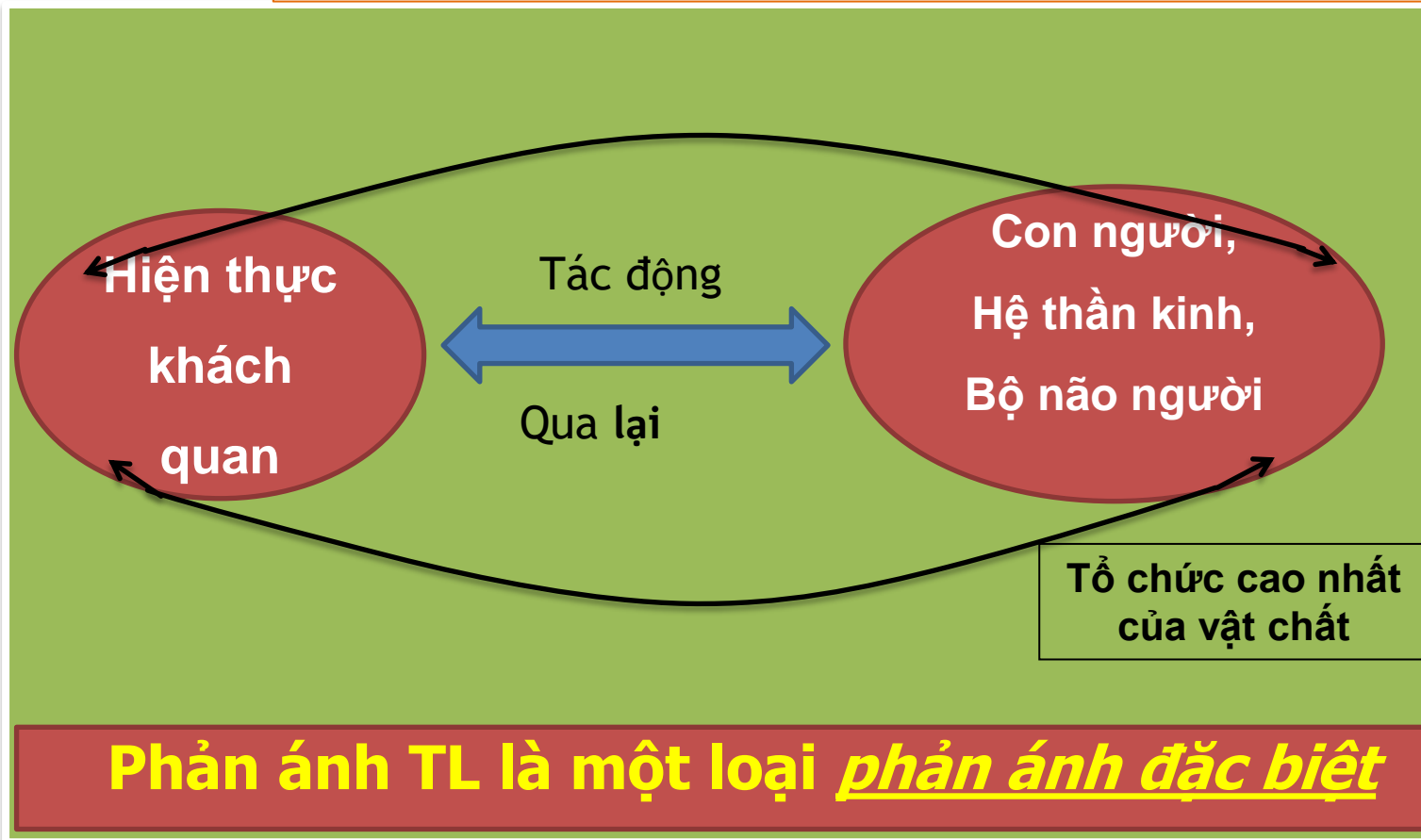
Là gì ?

- **Phản ánh tâm lý là phản ánh đặc biệt.**
- Đó sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh, bộ não người - tổ chức vật chất cao nhất.

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

- ✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

4.1.1. Tâm lý là sự phản ánh HTKKQ vào não người

Biểu hiện?

Phản ánh TL tạo ra “hình ảnh TL” (bản sao chép, bản chụp) về thế giới.

Hình ảnh TL khác xa về chất với hình ảnh cơ học, vật lý, sinh học.

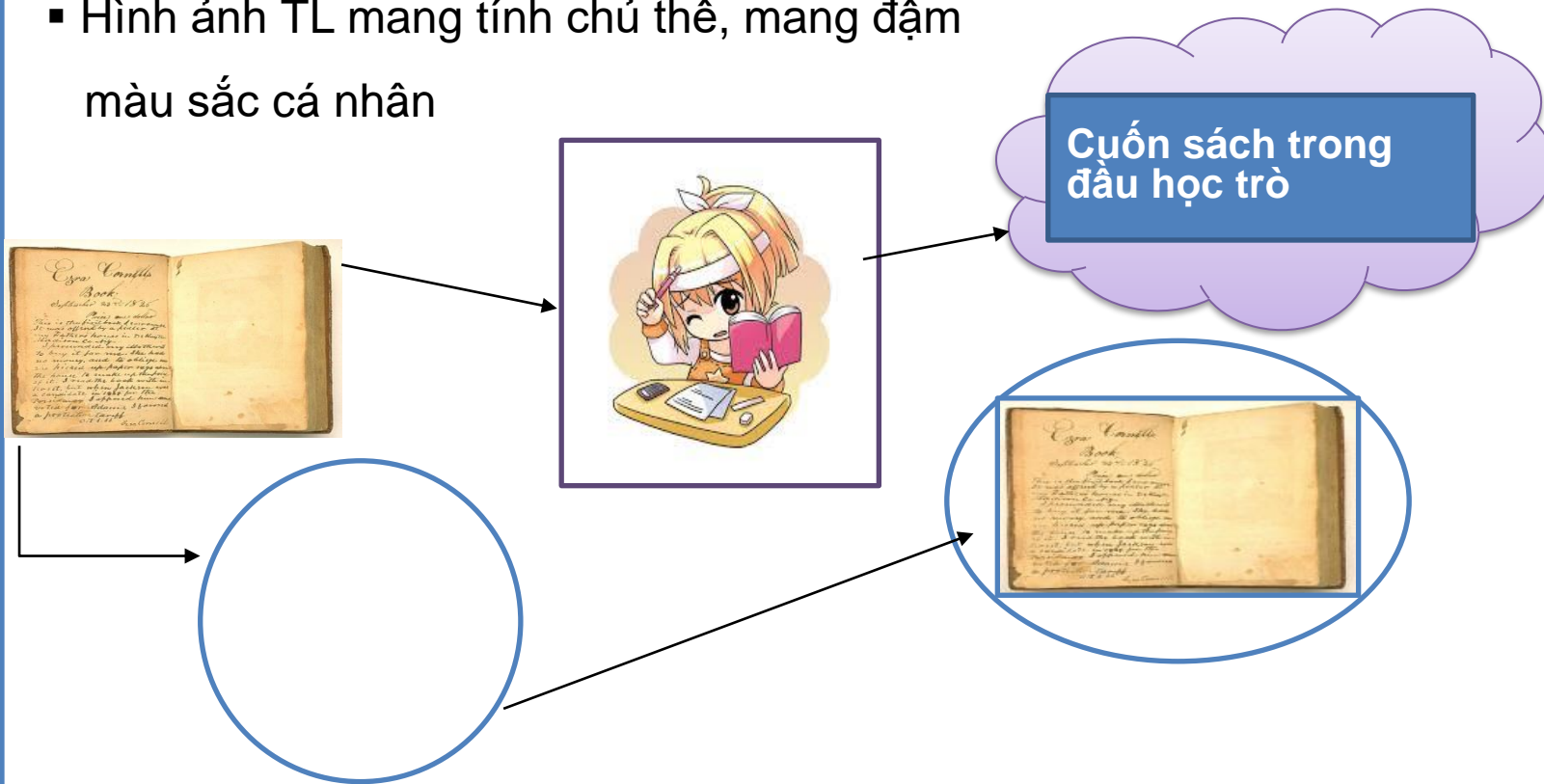
- ✓ Hình ảnh TL mang tính sinh động, sáng tạo
- ✓ Hình ảnh *TL mang tính chủ thể, mang đậm màu sắc cá nhân*

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

✓ 4.1.1 *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

- Hình ảnh TL mang tính sinh động, sáng tạo
- Hình ảnh TL mang tính chủ thể, mang đậm màu sắc cá nhân



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



Tâm lý học hoạt động có đóng góp gì mới

➤ Muốn có phản ánh tâm lý cần có sự tác động qua lại giữa não và HTKQ theo cơ chế phản xạ - phản xạ có điều kiện để sinh ra tâm lý người

- Hiện tượng tâm lý người có nguồn gốc là thế giới khách quan.

- Nội dung của hiện tượng tâm lý người do hiện thực khách quan quyết định.
- Não, các giác quan là cơ sở vật chất để sinh ra tâm lý.

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

- ✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

Khẳng định

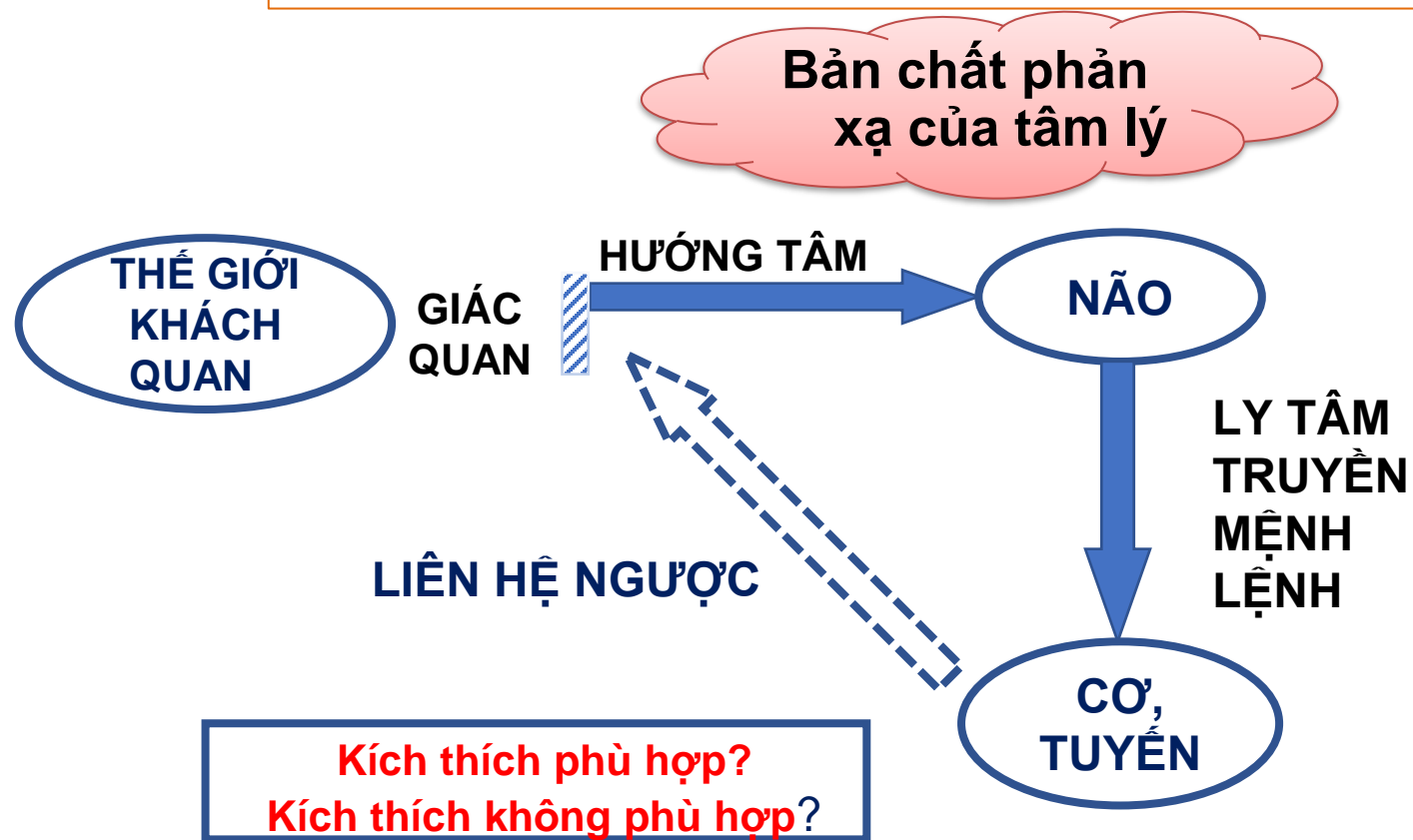
- Tất cả các quá trình tâm lý từ đơn giản đến phức tạp đều xuất hiện trên **cơ sở hoạt động của não.**

I.M.Xêtrê nôv “Tất cả các hiện tượng tâm lý có ý thức và vô thức về nguồn gốc đều là phản xạ”

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

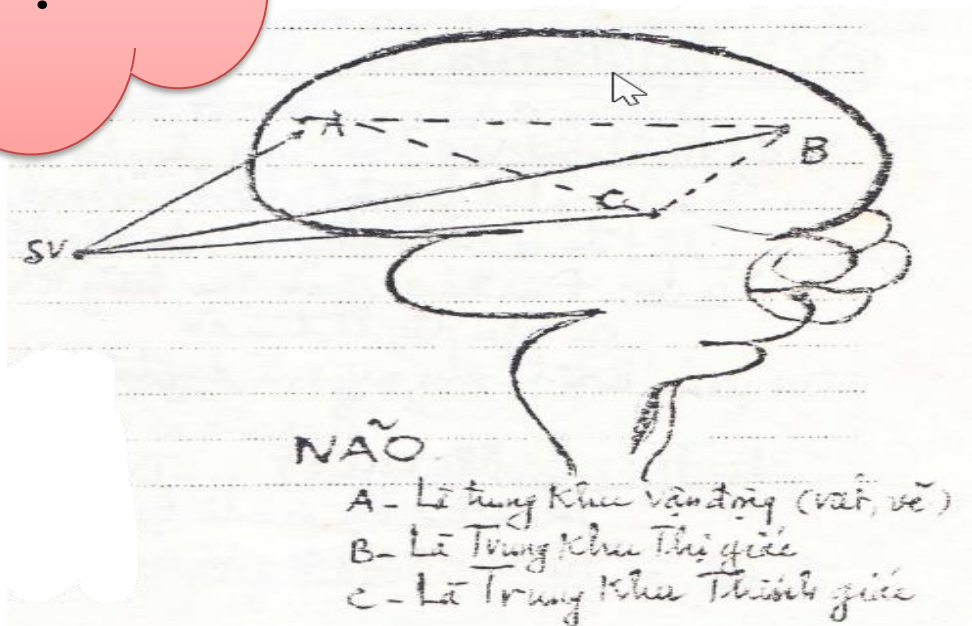
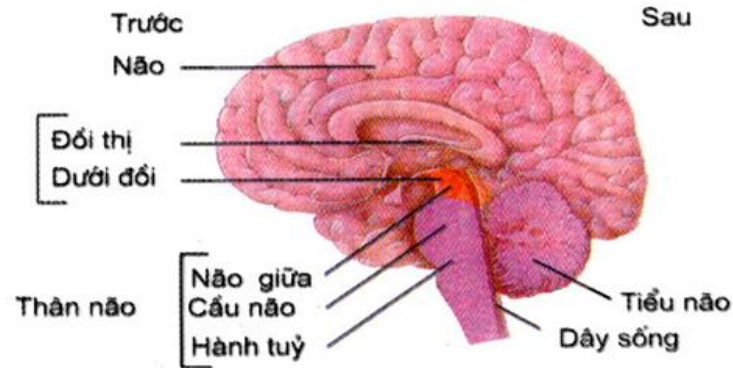
- ✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

- ✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

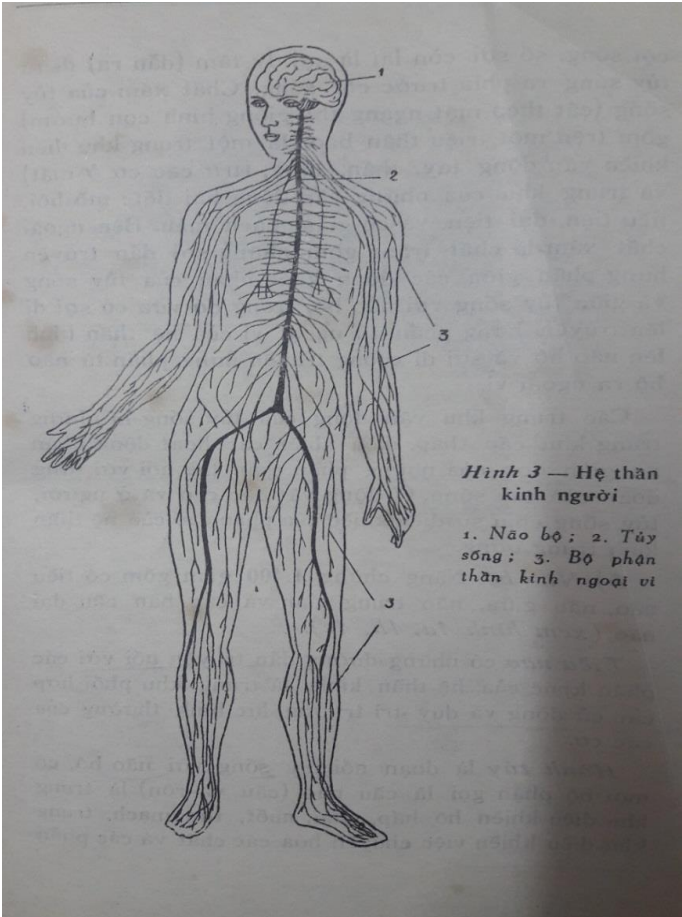
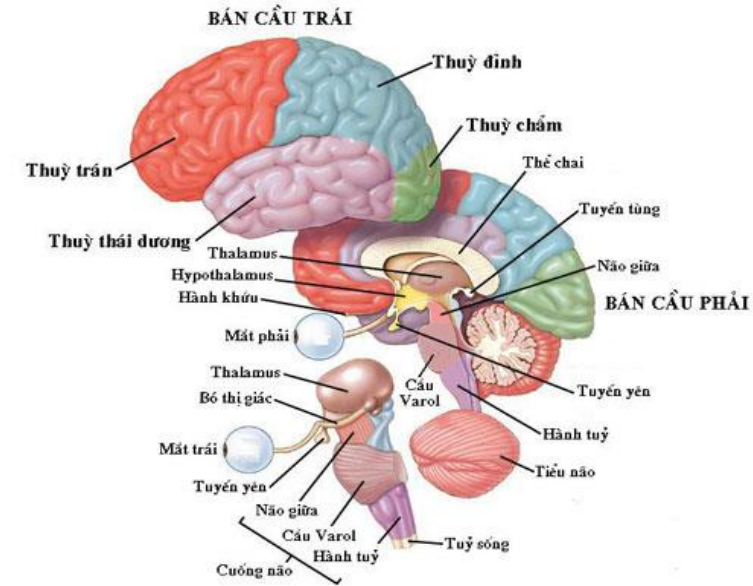
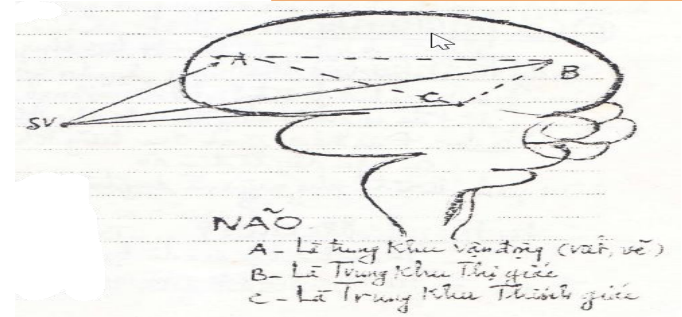
Cơ chế thành lập phản xạ có điều kiện



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

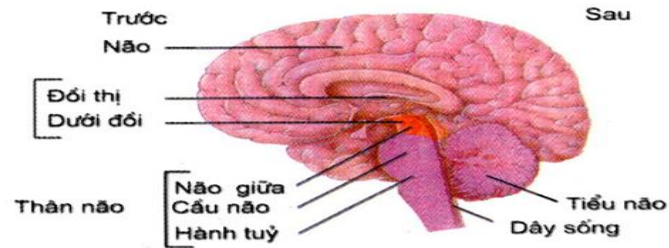


4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

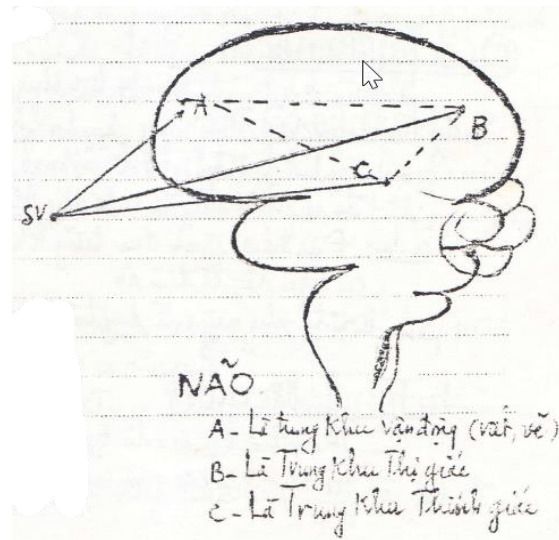
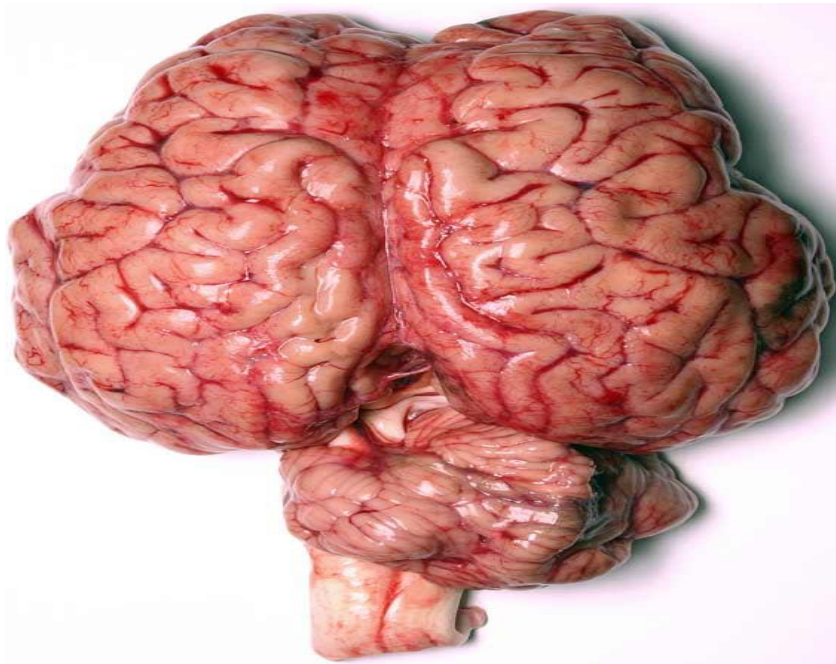
4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

- ✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

Bạn biết gì
về bộ não của
mình?



Cấu trúc của lõi trung tâm

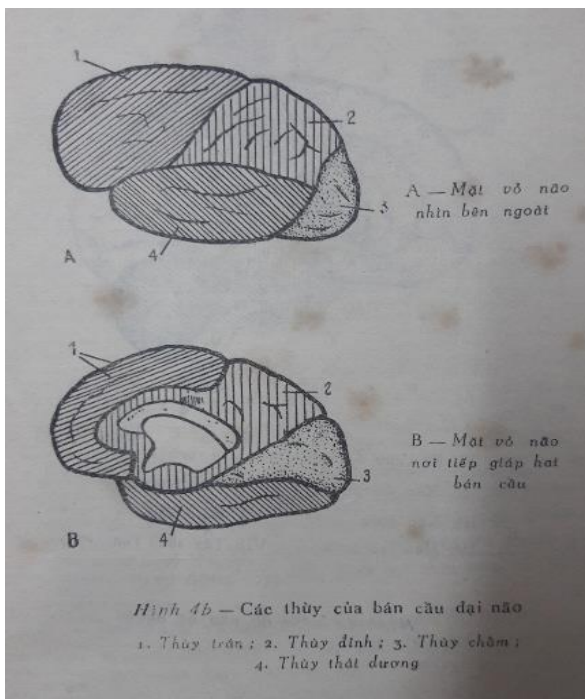
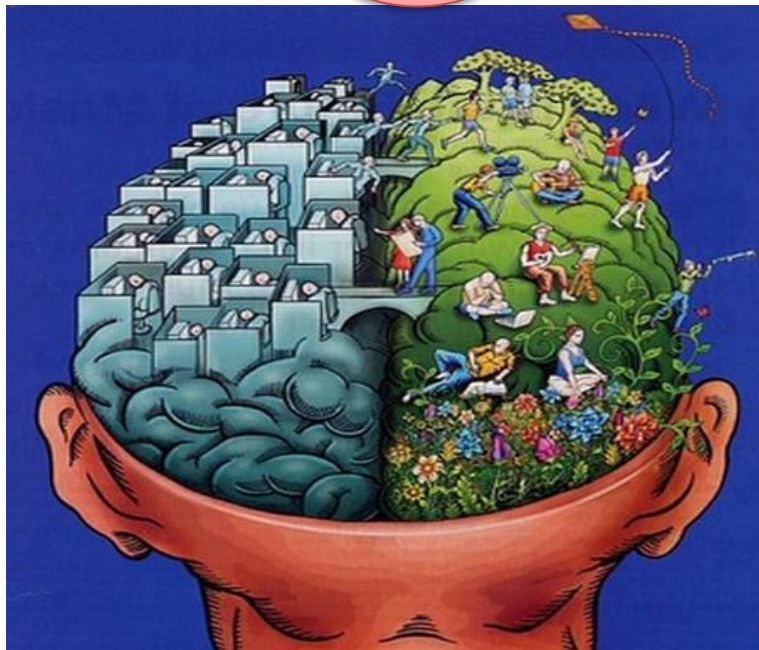


4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

Bạn biết gì
về bộ não
của mình?



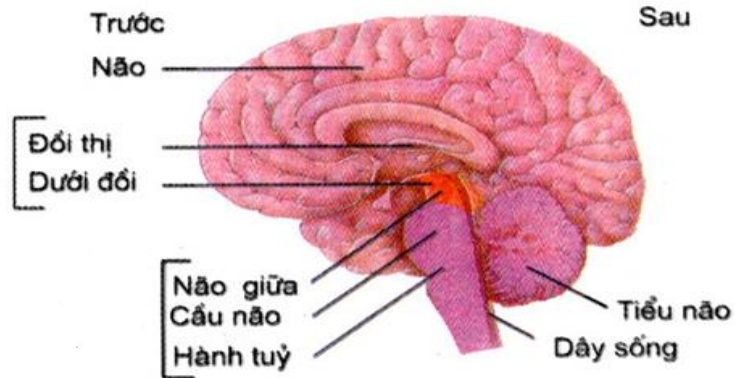
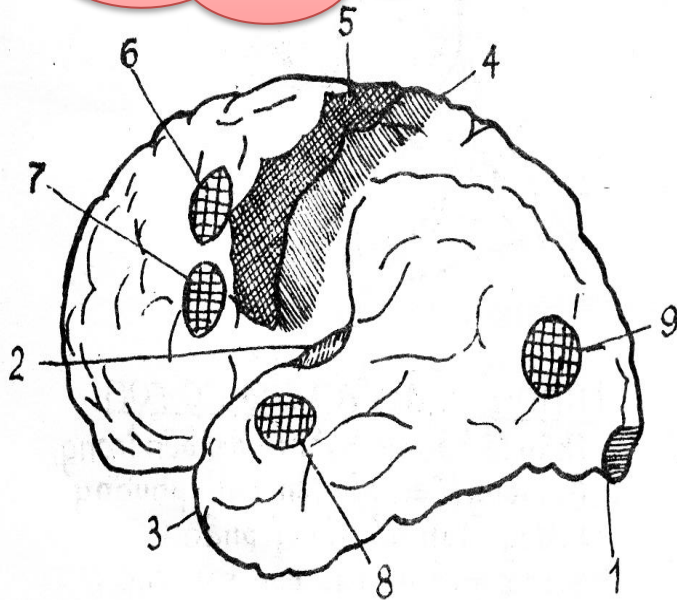
4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người



4.1.1

Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người

**Bản chất
phản xạ
của tâm lý**



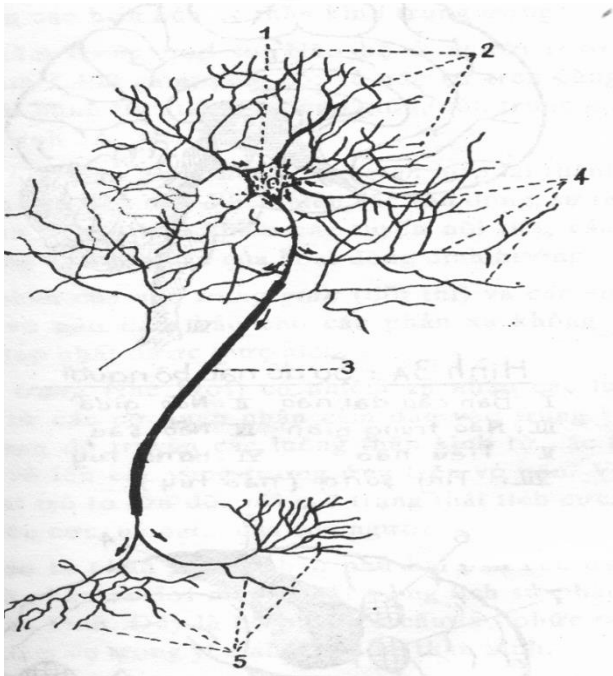
Cấu trúc của lõi trung tâm

1. Vùng thị giác
2. Vùng thính giác
3. Vùng vị giác
4. Vùng cảm giác cơ thể
5. Vùng vận động
6. Vùng ngôn ngữ viết
7. Vùng ngôn ngữ nói
8. Vùng nghe hiểu
9. Vùng nhìn hiểu

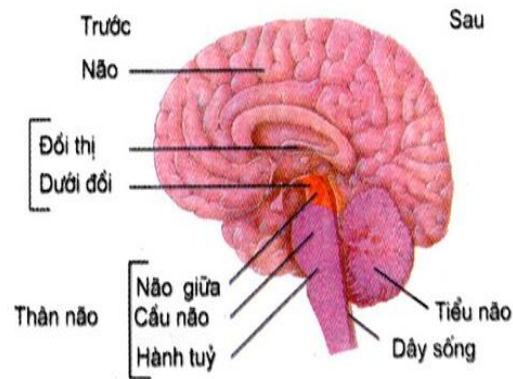
4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

- ✓ 4.1.1 *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

**Bản chất
phản xạ
của tâm
lý**



1. Thân tế bào
2. Nhánh ngắn
3. Màng Miêlin
- 4-5. Các nhánh lan tỏa từ sợi trục



Cấu trúc của lõi trung tâm

4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người



4.1.1

Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người

☐ Câu hỏi thảo luận

Tâm lý học hoạt động có đóng góp gì mới?

4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

➤ Tâm lý là sản phẩm của sự tác động qua lại giữa não và hiện thực khách quan.

Tâm lý học hoạt động có đóng góp gì mới

➤ Tâm lý là phản xạ có điều kiện.

➤ Não và hiện thực khách quan tác động qua lại với nhau theo cơ chế phản xạ(phản ánh)

4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

- ✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

Kết luận - ứng dụng

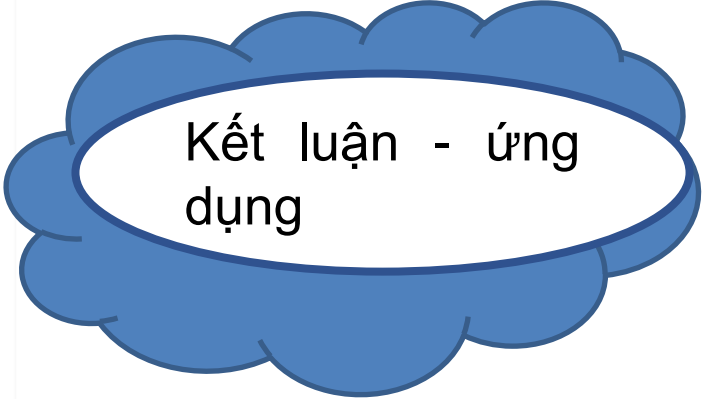
✓ Tâm lý có nguồn gốc là thế giới khách quan vì thế trong hoạt động kỹ thuật cần chú ý đến môi trường sống, hoàn cảnh sống của mỗi cá nhân

✓ Cần giữ gìn và bảo vệ hệ thần kinh, não bộ và các giác quan ở mỗi người để tạo ra đời sống tâm lý khỏe mạnh—phong phú (csvc)

Làm gì?

4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

- ✓ 4.1.1 *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*



Kết luận - ứng dụng

Trong lao động kỹ thuật: Rất cần hiểu bản chất, qui luật tâm lý trong quá trình hoạt động KT của người kỹ sư

- Cần tổ chức các hoạt động học tập trải nghiệm và lao động một cách đa dạng và phong phú.
- Cần đánh giá sản phẩm cả hai phía chủ thể và khách thể
- Chú ý các công cụ, phương tiện, điều kiện lao động
- **Tạo động lực** cho người lao động

4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.1 *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

Kết luận -
ứng dụng

- Chú ý qui luật hoạt động não bộ; cơ chế tự vệ, cân bằng từ đó điều khiển, điều chỉnh.
- (VD: kích thích mạnh gây phản ứng mạnh hay ngược lại)

- *Ý thức được an toàn lao động, phòng ngừa tai nạn lao động (biết chủ động lao động và nghỉ ngơi hợp lý)..*

4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

✓ 4.1.1 *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

Bàn làm việc của bạn phải kích thích 5 giác quan:



Ứng dụng yếu tố tâm lí vào việc thiết kế hệ thống kĩ thuật

4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người



4.1.1

Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người



Cần tính đến quan hệ người – máy và môi trường

(TN, XH, tâm sinh lý, sức khỏe, thể chất, thể giới CN 4.0)



Cần tính đến phù hợp tâm lý: Màu sắc tâm lý, tư duy sáng tạo, tư duy kỹ thuật, tư duy hệ thống vào thiết kế, vận hành máy móc.

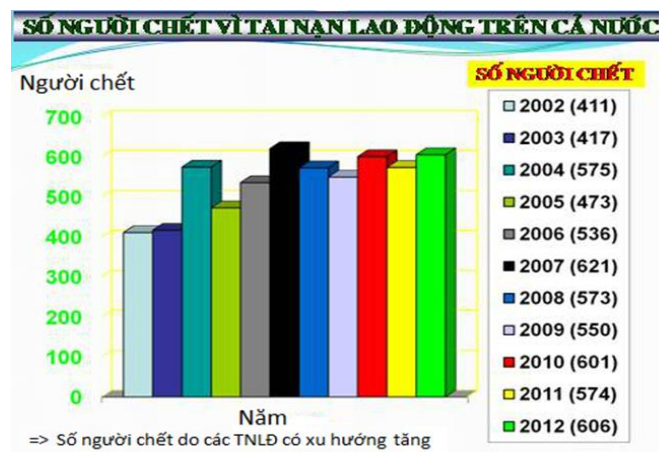
4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

✓ 4.1.1 *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*

➤ TLHƯD có vai trò, ý nghĩa trong việc chế tạo công cụ lao động, đảm bảo an toàn lao động

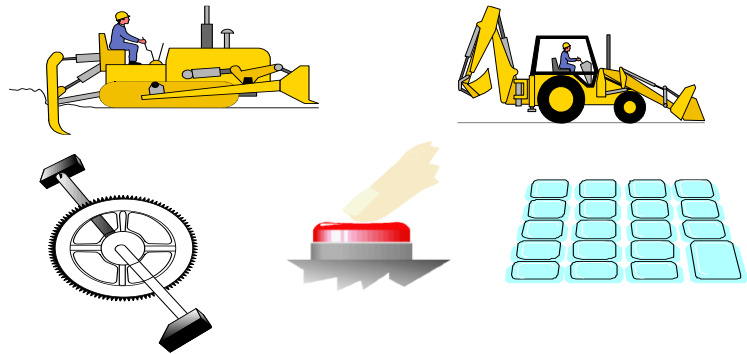


Một số hình ảnh tai nạn lao động

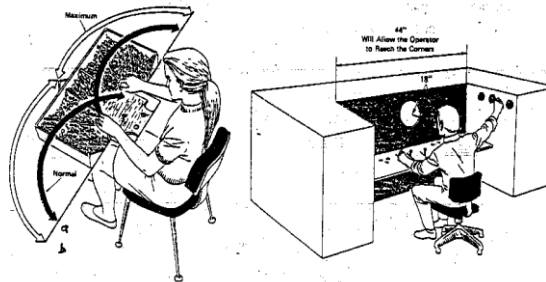


4 . Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

✓ 4.1.1 Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người



Hình 21. Các bộ kiểu của điều khiển bằng nút bấm, cần gạt, bàn đạp, nút xoay



Hình 2.2. Vùng tối ưu và tối đa trên bàn làm việc

Thiết kế tay gạt, nút bấm , công tắc ở máy móc

- Đưa ra các chỉ báo, thiết bị điều khiển kiểm tra phù hợp trường cảm giác, vận động con người, quá trình tâm vận... (dễ đọc, nhanh, chính xác)

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

- ✓ **4.1.1** *Tâm lý là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người*



Vygotski

Nội dung

- Là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người (1)
- Tâm lý mang tính chủ thể (2)
- Tâm lý người mang bản chất xã hội - lịch sử (3)

Nguồn: Nguyễn Quang Uẩn(2001), Tâm lý học đại cương (Tr 17)

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

☒ 4.1.2 *Tâm lý người mang tính chủ thể*

☐ Câu hỏi thảo luận

2. Chúng ta thấy những học sinh cùng học một lớp, cùng cùng học một thầy cô dạy nhưng kết quả học tập lại khác nhau, tại sao vậy?

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.2 *Tâm lý người mang tính chủ thể*

Là gì?

Tâm lý “cái riêng”
của mỗi cá nhân
hay nhóm người
mang hình ảnh tâm
lý đó, mang đậm
màu sắc chủ quan

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.2 Tâm lý người mang tính chủ thể

Tâm lý người
mang tính
chủ thể

Là gì?

Là sự phản ánh các tác động bên ngoài của con người khúc xạ qua những đặc điểm bên trong của người đó (thông qua vốn kinh nghiệm, tri thức, nhu cầu, khát vọng, chí hướng, năng lực...vv.)

- Hình ảnh tâm lý là hình ảnh chủ quan về hiện thực khách quan.
(không phản chiếu thụ động).

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.2 Tâm lý người mang tính chủ thể

Biểu hiện:

➤ Cùng nhận sự tác động của hiện thực khách quan, ở những chủ thể khác nhau sẽ xuất hiện những hình ảnh tâm lý với mức độ, sắc thái khác nhau.

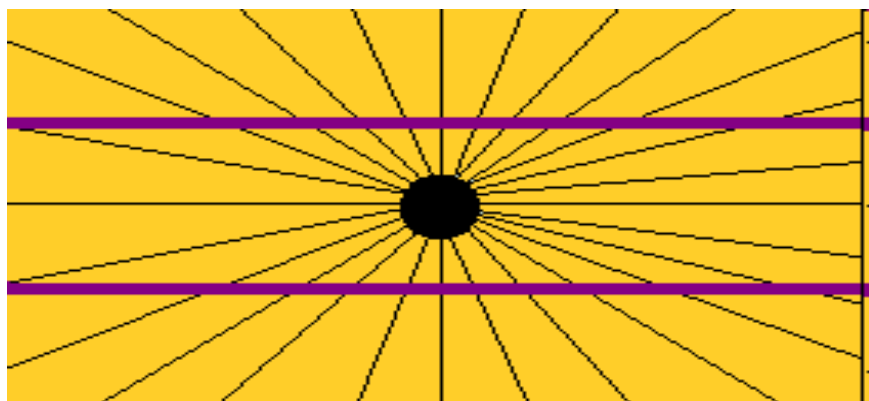
➤ Cùng hiện thực khách quan tác động vào một chủ thể nhưng ở thời điểm khác nhau, hoàn cảnh, trạng thái cơ thể hay tinh thần khác nhau có thể cho ta thấy mức độ biểu hiện và sắc thái khác nhau ở chính chủ thể ấy

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

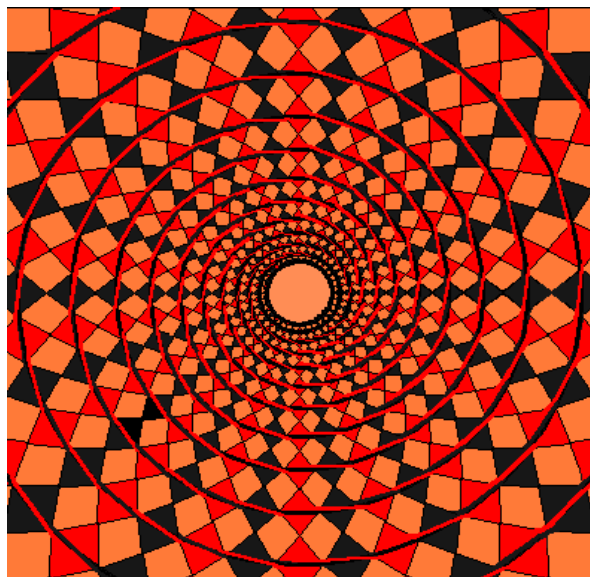
4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.2 *Tâm lý người mang tính chủ thể*



Đường thẳng ngang thẳng hay cong?



Đây có phải là hình xoắn ốc?

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.2 *Tâm lý người mang tính chủ thể*

Biểu hiện:



Chính chủ thể mang hình ảnh tâm lý là người cảm nhận, cảm nghiệm và thể hiện nó rõ nhất

- Thông qua các mức độ và sắc thái tâm lí khác nhau mà mỗi chủ thể tỏ thái độ, hành vi khác nhau đối với hiện thực

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.2 *Tâm lý người mang tính chủ thể*



Khi bạn đói, bạn sẽ thấy chiếc bánh ngon gấp nhiều lần

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

✓ 4.1.2 *Tâm lý người mang tính chủ thể*

Tại sao?

Đặc điểm sinh học: *Cơ thể, giác quan, hệ thần kinh, cấu tạo não bộ, đặc điểm khí chất, thể lực..vv không như nhau.*

► **Hoàn cảnh sống, điều kiện giáo dục:**

Nhu cầu, tri thức, kinh nghiệm khác nhau

Mức độ tích cực hoạt động và giao lưu khác nhau của chủ thể trong XH

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.2 Tâm lý người mang tính chủ thể

Kết luận - ứng dụng

Làm gì?

Tôn trọng nhân cách và chấp nhận những đặc điểm riêng vốn có của cá nhân

Cần chú ý đến **nét tâm lý riêng, có cách đối xử riêng** cho phù hợp với tâm lý cá nhân mỗi người, phát huy bản sắc dân tộc, cộng đồng, phát huy tính sáng tạo ở mỗi người. “*Lời nói chẳng mất tiền mua ..*”

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.2 *Tâm lý người mang tính chủ thể*

Làm như thế
nào?

- Xây dựng bầu không khí tâm lý lao động tập thể
- Động viên khen thưởng trong lao động, quản lý nhân sự
- Vấn đề **tạo động lực** cho người lao động trong quản lý nhân sự..
- Thích ứng nghề nghiệp, động cơ sản xuất, tư duy sáng tạo trong lao động kỹ thuật.

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.2 *Tâm lý người mang tính chủ thể*

1. Động vật có tâm lý không?



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 Bản chất xã hội của tâm lý người

**Bản chất xã
hội của tâm lý
người.**

Là gì?

Tâm lý người:

- ✓ Là sự phản ánh hiện thực khách quan
- ✓ Là chức năng của não
- ✓ Là kinh nghiệm xã hội lịch sử biến thành cái riêng của mỗi người.
- ✓ Tâm lý người có bản chất xã hội và mang tính lịch sử (Tâm lý người khác xa với tâm lý của một số loài động vật cao cấp)

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 *Bản chất xã hội của tâm lý người*

***Bản chất xã hội
của tâm lý người.***

Là gì?

✓ Tâm lý con người chịu sự chi phối của nền văn minh nhân loại, văn hóa dân tộc và mang đậm dấu ấn của thời đại mà họ đang sống, của giai cấp, dân tộc mà họ là thành viên

✓ **Mỗi trình độ phát triển của xã hội sẽ qui định trình độ phát triển tâm lý cá nhân tương đương.**

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 Bản chất xã hội của tâm lý người

Biểu hiện

Những trường hợp trẻ em được động vật rừng (khỉ, sói) nuôi đã được phát hiện trên thế giới.

- TL người có nguồn gốc xã hội.
TL người được nảy sinh từ xã hội loài người

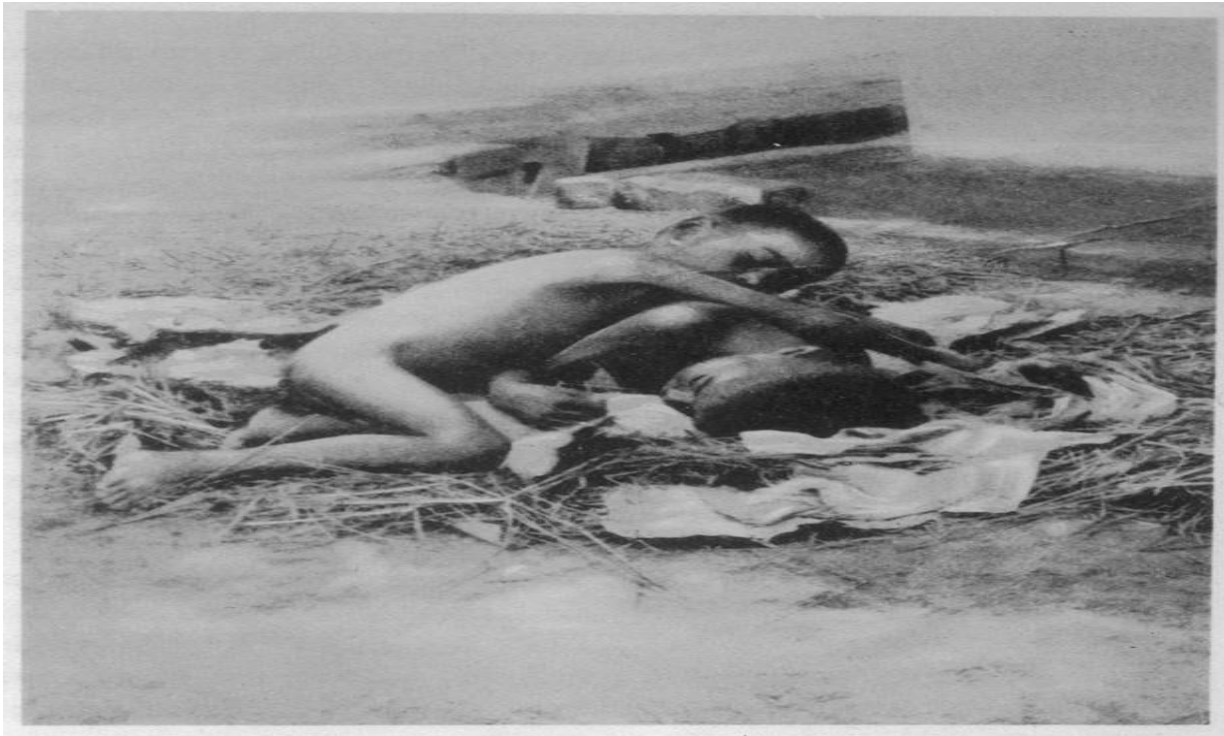


4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 *Bản chất xã hội của tâm lý người*



Kamala 8 tuổi và Amala 3 tuổi đang che chở cho nhau(1920)

Nguồn : <https://kenh14.vn/bi-kich-cua-nhung-dua-tre-rung-xanh-duoc-thu-hoang-nuoi-duong-20160915104623257>

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 Bản chất xã hội của tâm lý người

Bản chất xã hội của tâm lý người.

Biểu hiện

➤ TL người là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp của con người trong mỗi quan hệ xã hội

➤ Con người vừa là thực thể tự nhiên vừa là thực thể xã hội, chủ thể nhận thức, chủ thể tích cực - chủ động, sáng tạo qua hoạt động và giao tiếp vì thể TL người là sản phẩm hoạt động con người với tư cách là chủ thể xã hội (nội dung TL)

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

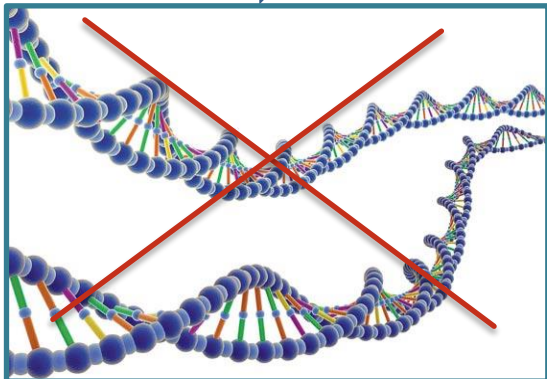
4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 Bản chất xã hội của tâm lý người

4.1.3. Bản chất xã hội của tâm lý người.

Biểu hiện



➤ TL của mỗi cá nhân là kết quả của quá trình lĩnh hội những kinh nghiệm xã hội, nền văn hoá xã hội (vui chơi, học tập, lao động, công tác xã hội)



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 Bản chất xã hội của tâm lý người

4.1.3. Bản chất xã hội của tâm lý người.

Biểu hiện

➤ TL người luôn hình thành, phát triển và biến đổi cùng với sự thay đổi của xã hội loài người



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 Bản chất xã hội của tâm lý người

**Bản chất xã hội
của tâm lý người.**

Biểu hiện

- TL người có **nguồn gốc xã hội**. TL người được nảy sinh từ xã hội loài người
- TL người là **sản phẩm của hoạt động và giao tiếp** của con người trong mối quan hệ xã hội
- TL của mỗi cá nhân là kết quả của **quá trình lĩnh hội** những kinh nghiệm xã hội, nền văn hoá xã hội (vui chơi, học tập, lao động, công tác xã hội)
- TL người luôn **thay đổi** cùng với sự thay đổi của xã hội loài người

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 *Bản chất xã hội của tâm lý người*

Kết luận -
ứng dụng

➤ Tri thức, kinh nghiệm là nguồn gốc đích thực của tâm lý con người, vì vậy mỗi cá nhân cần chủ động lựa chọn vốn tri thức, kinh nghiệm của nhân loại để biến đổi bản thân, làm giàu vốn sống và hiểu biết của mình

➤ Cần dựa vào hoàn cảnh sống, điều kiện giáo dục, văn hóa gia đình, địa phương khác nhau để thấy được sự phát triển trong tâm lý cá nhân, tránh ‘**áp đặt**’, khi nhìn nhận và đánh giá.

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)



4.1.3 Bản chất xã hội của tâm lý người

**Bản chất xã hội
của tâm lý người.**

**Kết luận -
ứng dụng**

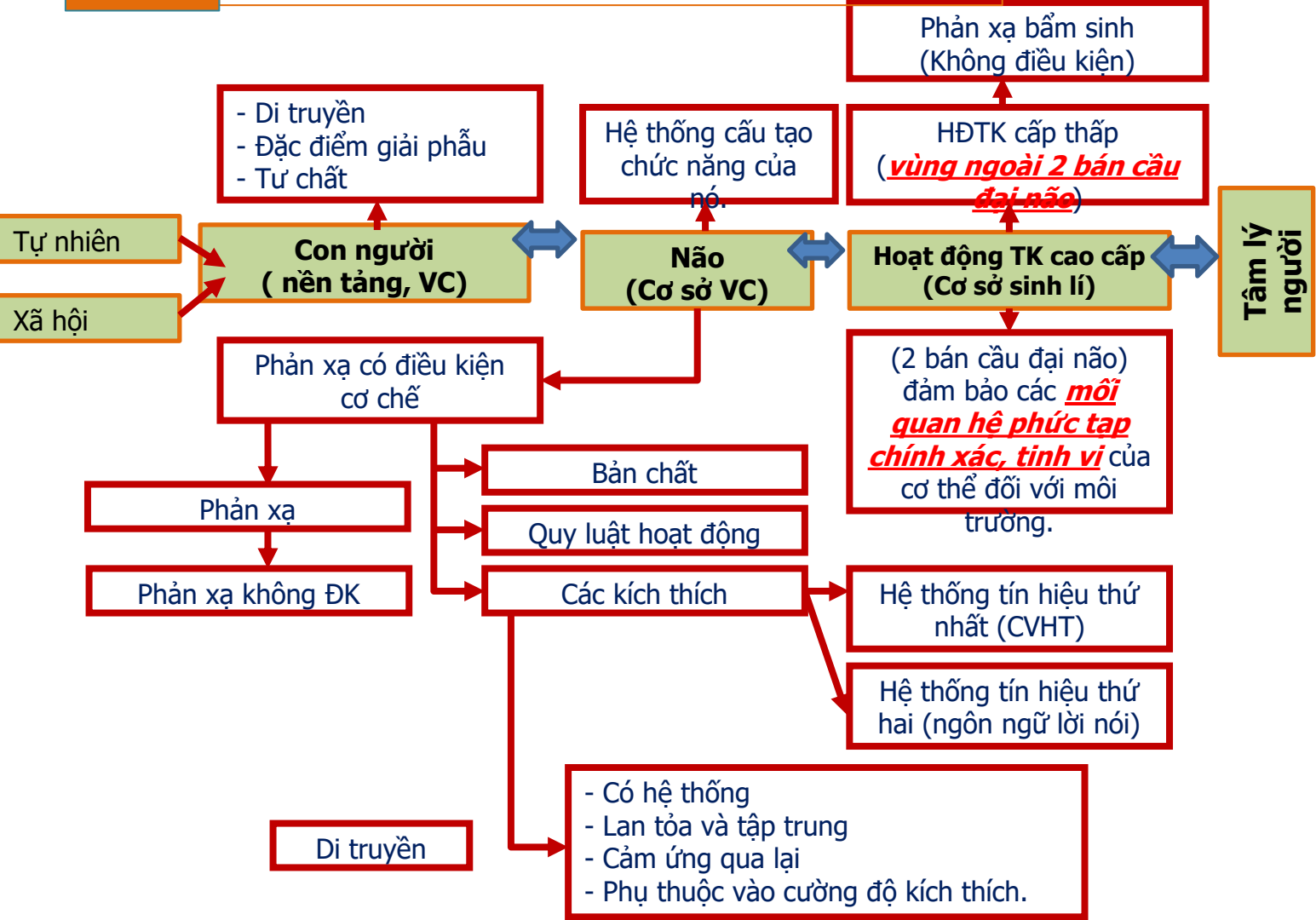
➤ Cần tổ chức các hoạt động và giao tiếp đa dạng, giao tiếp lành mạnh để hình thành những nét tâm lý tốt đẹp

➤ *Nội dung và phương pháp rèn luyện cần thay đổi theo từng thời đại cho phù hợp (tiếp cận với cái mới)*

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.1. Bản chất hiện tượng tâm lý người (DVBC)

✓ 4.1.3 Bản chất xã hội của tâm lý người



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.2. Các quan điểm TLH khác về bản chất tâm lý người



4.2.1 *Tâm lý học duy tâm*

- Tâm lý, ý thức con người là một chất gì đó. Thừa nhận vật chất có trước, tinh thần có sau. Vật chất sinh ra tinh thần, tâm lý, song hạn chế của nó là thô sơ - tầm thường tâm lý người. Không hiểu đúng mối quan hệ con người với xã hội; mối quan hệ não bộ - thế giới khách quan và tâm lý, không thấy được vai trò của hoạt động đối với sự nảy sinh và phát triển tâm lý.



A-rit-tốt (384- 322 TCN)

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

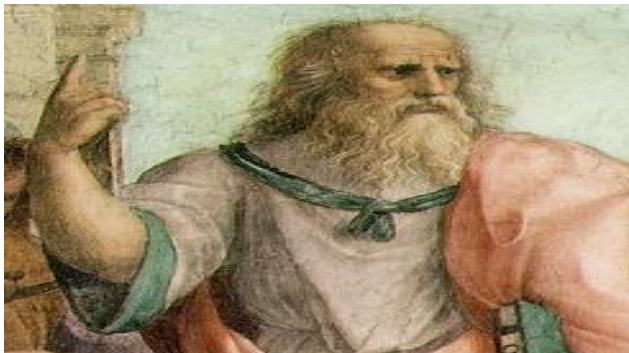
4.2. Các quan điểm TLH khác về bản chất tâm lý người



4.2.1 *Tâm lý học duy tâm*

➤ Tâm lý học duy tâm khách quan

(Tâm lý, linh hồn là lực lượng siêu nhiên, bất diệt. Do một đấng tối cao nào đó ban cho con người). “Ý niệm” là vĩnh cửu, chúng không liên quan, không phụ thuộc vào thời gian



Platon
(428- 347 TCN)



Khổng Tử (551- 479(TCN)

➤ Ông cho rằng tư tưởng, tâm lý là cái có trước, thế giới thực tiễn là cái có sau.

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.2. Các quan điểm TLH khác về bản chất tâm lý người



4.2.1 Tâm lý học duy tâm

➤ Berkeley(Becoli-1685-1753);E.Makhơ(11838-1916);Hume (Đ.Hium-1711-1776) đã phủ nhận khả năng hiểu biết đời sống tâm lý của con người và sự tồn tại của khoa học tâm lý

➤ Tâm lý học duy tâm chủ quan:

Tâm lý như thế giới riêng biệt, tự nảy sinh, hình hình thành và phát triển, không tùy thuộc vào thế giới khách quan cũng như điều kiện thực tại của đời sống.

Do vậy, *chỉ dùng phương pháp nội quan mới hiểu tâm lý người*

→ *Bất lực, hoài nghi về nghiên cứu khách quan và khả năng chủ động điều khiển và hình thành tâm lý mỗi người.*

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.2. Các quan điểm TLH khác về bản chất tâm lý người

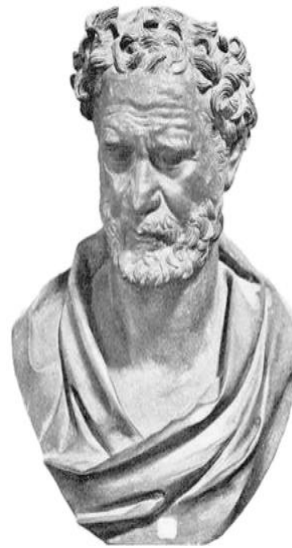


4.2.2 Tâm lý học duy vật thô sơ

➤ Thế kỷ 17, 18, 19, Spinôza (Spinôda - 1632-1667) coi tất cả vật chất đều có tư duy, Lamentori (1709- 1751) thừa nhận chỉ có cơ thể mới có cảm giác, Canbanic(17)57-1808)cho rằng não tiết ra tư tưởng giống như gan tiết ra mật.

➤ L.Phơbách(1804-1872): *tinh thần, tâm lý không thể tách rời khỏi não người, nó là sản vật của thứ vật chất phát triển tới mức độ cao là bộ não.*

Đê-mô-crit (460-370 TCN)



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

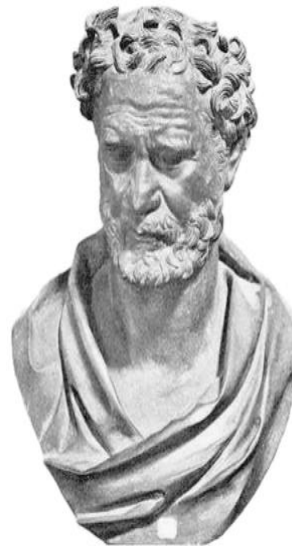
4.2. Các quan điểm TLH khác về bản chất tâm lý người



4.2.2 *Tâm lý học duy vật thô sơ*

- Thời cổ đại: Démocrit (Đê-mô-crit - 460-370 TCN) cho rằng tâm hồn cũng do các nguyên tố, nguyên tử tạo nên giống như nước, lửa, không khí; Arixtôt (384-322TCN) tâm lý là những cảm giác kèm với cảm xúc khi ta nghe, nhìn, sờ mó,. Đó là ước mơ, đam mê, suy nghĩ..
- có 3 loại tâm hồn dinh dưỡng, tâm hồn thụ cảm, tâm hồn suy nghĩ...
- Chưa giải thích nguồn gốc khoa học tâm lý

Đê-mô-crit (460-370 TCN)



4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.2. Các quan điểm TLH khác về bản chất tâm lý người



4.2.2 *Tâm lý học duy vật thô sơ*

- ✓ Trong thế kỷ 20 có những đóng góp trong lịch sử phát triển của khoa học tâm lý quan điểm tâm lý học hoạt động.
- ✓ Xuất hiện ba học thuyết mới trong tâm lý học là học thuyết hành vi chủ nghĩa, học thuyết Freud
- ✓ Cả ba học thuyết này đều có những giá trị nhất định trong lịch sử tâm lý học.

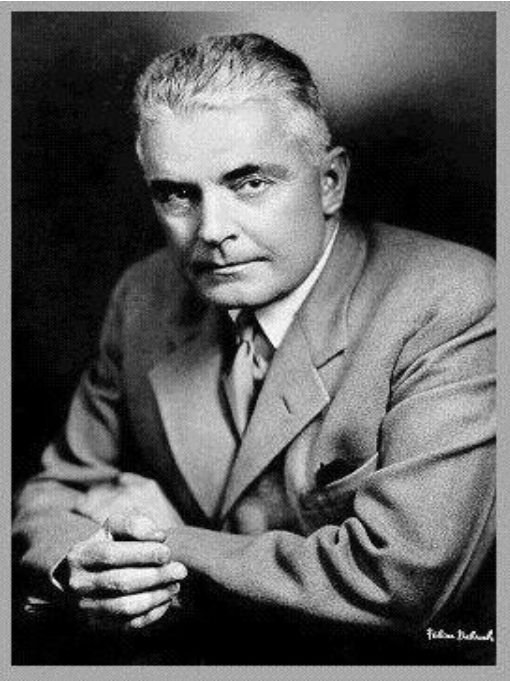
4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.2. Các quan điểm TLH khác về bản chất tâm lý người



4.2.3 Tâm lý học hành vi

Watson (Oát-sơn (1878-1958)



- Chủ nghĩa hành vi do nhà TLH Mỹ J.Oát-sơn sáng lập, được thể hiện trong bài báo “TLH dưới con mắt của nhà hành vi”.

S	-	R
(Stimulant)		(Reaction)
Kích thích	—	Phản ứng

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

4.2. Các quan điểm TLH khác về bản chất tâm lý người



4.2.3 *Tâm lý học hành vi*

- Lấy nguyên tắc thử và sai để điều khiển hành vi.
- Đây là quan điểm tự nhiên chủ nghĩa, phi lịch sử và thực dụng.
- Sau này, Ton-men, Hec-lơ, Ski-nơ... đưa vào công thức:

S - O - R

trung gian

(nhu cầu, kinh nghiệm sống, trạng thái)

4. Bản chất phản xạ của hiện tượng tâm lý người

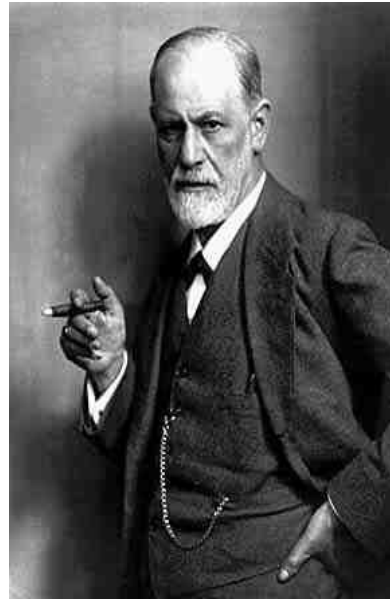
4.2. Các quan điểm TLH khác về bản chất tâm lý người



4.2.4 Phân tâm học

Freud là bác sĩ người Áo xây dựng nên ngành TLH phân tâm học. Ông tách con người thành 3 khối trong nhân cách:

- ✓ *Cái ấy (cái vô thức)*: Bản năng vô thức, ăn uống, tình dục, tự vệ, trong đó bản năng tình dục giữ vai trò trung tâm.
- ✓ *Cái tôi*: con người thường ngày, có ý thức, tồn tại theo nguyên tắc hiện thực.
- ✓ *Cái siêu tôi*: cái siêu phàm, "cái tôi lý tưởng", không bao giờ vươn tới được, tồn tại theo nguyên tắc kiểm duyệt, chèn ép.



Freud (Phơ-rớt-1856-1939)

TỔNG KẾT

Nêu sự khác biệt cơ bản giữa ba quan niệm dưới đây về bản chất tâm lý người ?

<i>Tâm lý học duy vật biện chứng</i>	<i>Tâm lý học hành vi và phân tâm học</i>
Tâm lý có nguồn gốc là hiện thực khách quan bên ngoài	Tâm lý có nguồn gốc là bản năng sinh vật
Tâm lý được hình thành bằng hoạt động	Tâm lý được hình thành là sự bộc lộ các bản năng
Tâm lý được hình thành theo cơ chế di truyền xã hội	Tâm lý được hình thành theo cơ chế di truyền sinh học
Tính chủ thể của tâm lý	Máy móc con người, phủ nhận tính chủ thể
Tâm lý là sản phẩm của hoạt động Thừa nhận vai trò ảnh hưởng của các yếu tố xã hội, sinh học	Tâm lý là sản phẩm trực tiếp và thụ động của môi trường Tuyệt đối hóa yếu tố môi trường xã hội, phủ nhận vai trò các yếu tố khác với tâm lý

BÀI TẬP

Bài 1. Tại sao qua cử chỉ có thể nhìn thấy hoạt động nội tâm của con người?

Bài 2. Trọng lượng não liên quan gì đến trí lực?

Bài 3. Luyện tập tay trái có liên quan đến phát triển trí lực và sáng tạo thế nào?

Bài 4. Làm thế nào sử dụng bộ não khoa học?

Bài 5. Từ việc phân tích bản chất hiện tượng tâm lý hãy rút ra những kết luận và ứng dụng cần thiết trong lĩnh vực kỹ thuật mà bạn đang được đào tạo?

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Minh Hạc. **Tâm lý học**. Nhà xuất bản Giáo dục. 2001
2. Nguyễn Quang Uẩn, Trần Quốc Thành. Trần Hữu Luyến. **Tâm lý học đại cương**. Nhà xuất bản ĐHQG Hà Nội. 2000
3. Đào Thị Oanh, **Tâm lý học lao động**. Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội, 1999
4. Nguyễn Thị Tuyết, **Giáo trình Tâm lý học nghề nghiệp**, NXB Bách khoa, 2014
5. Nguyễn Thị Tuyết, **Bài giảng Tâm lý học nghề nghiệp**, NXB Bách khoa, 2016



Chúc các bạn học tốt!